

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL
VIETTEL GROUP
VIETTEL POST JOINT STOCK CORPORATION



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 19 tháng 08 năm 2025
Ha Noi, Aug 19, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh/
Ho Chi Minh Stock Exchange.

1. Tên tổ chức/Name of organization: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL/VIETTEL POST JOINT STOCK CORPORATION.

- Mã chứng khoán/Stock code: VTP.
- Địa chỉ/Address: Số 2, ngõ 15 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Hà Nội/No.2, lane 15 Duy Tan street, Cau Giay ward, Hanoi.
- Điện thoại liên hệ/Tel: 0962.683.130
- E-mail: hoidongquantri@viettelpost.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure: Chấm dứt hoạt động của 29 Chi nhánh trên toàn quốc/Termination of Operations of 29 Branches Nationwide.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/08/2025 tại đường dẫn <https://viettelpost.com.vn/tin-co-dong/> This information was published on the company's website on Aug 19, 2025, as in the link <https://en.viettelpost.com.vn/shareholder-news>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Nơi nhận/Recipient:

- Như trên/ As above;
- Lưu/Archived by: VPHĐQT.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người ủy quyền công bố thông tin
Person authorized to disclose information


LÊ CÔNG PHÚ

Số 163/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

(V/v chấm dứt và kiện toàn hoạt động của Chi nhánh)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel (Tổng Công ty);

Căn cứ Biên bản số 162/BB-HĐQT ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấm dứt hoạt động của 29 Chi nhánh trên toàn quốc (chi tiết theo phụ lục 01).

Điều 2. Giao 34 Chi nhánh còn lại tiếp nhận bàn giao, thực hiện quản lý, điều hành hoạt động SXKD tại các tỉnh/thành trên toàn quốc (chi tiết theo phụ lục 02).

Điều 3. Giao Tổng Giám đốc chủ trì:

3.1 Thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động của 29 Chi nhánh nêu trên.

3.2 Tổ chức lại mô hình 34 Chi nhánh đảm bảo tinh gọn, định biên phù hợp với từng chức danh nhằm tập trung tối đa cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.3 Hướng dẫn, giám sát hoạt động bàn giao con người, tài sản,...giữa các chi nhánh đúng quy định.

3.4 Kịp thời báo cáo xin ý kiến HĐQT và đề xuất các giải pháp đối với các vấn đề vượt quá thẩm quyền.

Điều 4. Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Trung tâm, Chi nhánh liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VP HĐQT. Phụ (01).

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Dũng

PHỤ LỤC 01 - DANH SÁCH CHI NHÁNH CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG

Danh sách 29 Chi nhánh chấm dứt hoạt động ban hành kèm theo Nghị quyết HĐQT số 163 /NQ-HĐQT ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel

TT	Tên Chi nhánh	Mã số Chi nhánh
1	Chi nhánh Bưu chính Viettel Hà Giang - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-001
2	Chi nhánh Bưu chính Viettel Yên Bái - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-008
3	Chi nhánh Bưu chính Viettel Bắc Kạn - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-006
4	Chi nhánh Bưu chính Viettel Hòa Bình - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-012
5	Chi nhánh Bưu chính Viettel Vĩnh Phúc - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-019
6	Chi nhánh Bưu chính Viettel Bắc Giang - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-017
7	Chi nhánh Bưu chính Viettel Thái Bình - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-024
8	Chi nhánh Bưu chính Viettel Hải Dương - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-016
9	Chi nhánh Bưu chính Viettel Nam Định - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-023
10	Chi nhánh Bưu chính Viettel Hà Nam - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-016
11	Chi nhánh Bưu chính Viettel Quảng Bình - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-028
12	Chi nhánh Bưu chính Viettel Quảng Nam - Tổng Công ty CP Bưu chính Viettel	0104093672-032
13	Chi nhánh Bưu chính Viettel Kon Tum - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-035
14	Chi nhánh Bưu chính Viettel Bình Định - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-034
15	Chi nhánh Bưu chính Viettel Ninh Thuận - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-042
16	Chi nhánh Bưu chính Viettel Bình Thuận - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-043
17	Chi nhánh Bưu chính Viettel Đắk Nông - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-039

18	Chi nhánh Bưu chính Viettel Phú Yên - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-037
19	Chi nhánh Bưu chính Viettel Bình Dương - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-048
20	Chi nhánh Bưu chính Viettel Vũng Tàu - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-046
21	Chi nhánh Bưu chính Viettel Bình Phước - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-047
22	Chi nhánh Bưu chính Viettel Long An - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-050
23	Chi nhánh Bưu chính Viettel Hậu Giang - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-058
24	Chi nhánh Bưu chính Viettel Sóc Trăng - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-059
25	Chi nhánh Bưu chính Viettel Trà Vinh - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-054
26	Chi nhánh Bưu chính Viettel Bến Tre - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-052
27	Chi nhánh Bưu chính Viettel Tiền Giang - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-051
28	Chi nhánh Bưu chính Viettel Bạc Liêu - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-060
29	Chi nhánh Bưu chính Viettel Kiên Giang - Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0104093672-062

040
 TÔ
 CÔNG
 CỔ P
 Ứ C
 VIET
 H PH

PHỤ LỤC 02

(Giao nhiệm vụ cho 34 chi nhánh thực hiện quản lý, điều hành SXKD tại các tỉnh/thành trên toàn quốc ban hành kèm theo Nghị quyết HĐQT số 13/NQ-HĐQT ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel)

TT	Chi nhánh Bưu chính Viettel	Phạm vi quản lý
1	Tuyên Quang	Tỉnh Tuyên Quang
2	Lào Cai	Tỉnh Lào Cai
3	Thái Nguyên	Tỉnh Thái Nguyên
4	Phú Thọ	Tỉnh Phú Thọ
5	Bắc Ninh	Tỉnh Bắc Ninh
6	Hưng Yên	Tỉnh Hưng Yên
7	Hải Phòng	Thành phố Hải Phòng
8	Ninh Bình	Tỉnh Ninh Bình
9	Quảng Trị	Tỉnh Quảng Trị
10	Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng
11	Quảng Ngãi	Tỉnh Quảng Ngãi
12	Gia Lai	Tỉnh Gia Lai
13	Khánh Hòa	Tỉnh Khánh Hoà
14	Lâm Đồng	Tỉnh Lâm Đồng
15	Đắk Lắk	Tỉnh Đắk Lắk
16	Hồ Chí Minh	Thành phố Hồ Chí Minh
17	Đồng Nai	Tỉnh Đồng Nai
18	Tây Ninh	Tỉnh Tây Ninh
19	Cần Thơ	Thành phố Cần Thơ
20	Vĩnh Long	Tỉnh Vĩnh Long
21	Đồng Tháp	Tỉnh Đồng Tháp
22	Cà Mau	Tỉnh Cà Mau
23	An Giang	Tỉnh An Giang
24	Hà Nội	Thành phố Hà Nội
25	Huế	Thành phố Huế
26	Lai Châu	Tỉnh Lai Châu
27	Điện Biên	Tỉnh Điện Biên
28	Sơn La	Tỉnh Sơn La



29	Lạng Sơn	Tỉnh Lạng Sơn
30	Quảng Ninh	Tỉnh Quảng Ninh
31	Thanh Hoá	Tỉnh Thanh Hoá
32	Nghệ An	Tỉnh Nghệ An
33	Hà Tĩnh	Tỉnh Hà Tĩnh
34	Cao Bằng	Tỉnh Cao Bằng



No. 163/NQ-HĐQT

Hanoi, Aug 18, 2025

RESOLUTION
(Regarding termination and consolidation of Branch operations)

BOARD OF DIRECTORS
VIETTEL POST JOINT STOCK CORPORATION

Pursuant to the Law on Enterprises 2020;

Pursuant to the Charter of organization and operation of Viettel Post Joint Stock Corporation (Corporation);

Pursuant to Minutes No. 162/BB-HĐQT, Aug 18, 2025 of the Board of Directors of the Corporation,

RESOLUTION:

Article 1. Termination of operations of 29 branches nationwide (*details in Appendix 01*).

Article 2. The remaining 34 branches are assigned to receive and hand over, manage and operate production and business activities in provinces/cities nationwide (*details in Appendix 02*).

Article 3. The General Director is assigned to preside over:

3.1 Carry out procedures to terminate the operations of the above 29 Branches.

3.2 Reorganize the model of 34 branches to ensure streamlining and staffing appropriate to each position to maximize focus on production and business activities .

3.3 Guide and supervise the handover of people, assets,... between branches in accordance with regulations.

3.4 Timely report to the Board of Directors for opinions and propose solutions to issues beyond authority.

Article 4. Members of the Board of Directors, Board of Management, relevant Departments, Centers and Branches are responsible for implementing this Resolution.

Article 5. This Resolution comes into force from the date of signing.

Recipient:

- As in Article 4;
- Board of Control;
- Save: Office of the Board of Directors. Phu (01).

On behalf of the Board of Directors
CHAIRPERSON



Nguyễn Việt Dũng

APPENDIX 01 - LIST OF BRANCHES TERMINATING OPERATIONS

Issued together with Resolution of the Board of Directors No. ~~163~~ /NQ-HĐQT Aug 18, 2025 of the Board of Directors of Viettel Post Joint Stock Corporation

TT	Branch Name	Branch Code
1	Viettel Post Ha Giang Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-001
2	Viettel Post Yen Bai Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-008
3	Viettel Post Bac Kan Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-006
4	Viettel Post Hoa Binh Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-012
5	Viettel Post Vinh Phuc Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-019
6	Viettel Post Bac Giang Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-017
7	Viettel Thai Binh Postal Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-024
8	Viettel Post Hai Duong Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-016
9	Viettel Post Nam Dinh Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-023
10	Viettel Post Ha Nam Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-016
11	Viettel Post Quang Binh Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-028
12	Viettel Post Quang Nam Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-032
13	Viettel Post Kon Tum Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-035
14	Viettel Post Binh Dinh Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-034
15	Viettel Post Ninh Thuan Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-042
16	Viettel Post Binh Thuan Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-043
17	Viettel Post Dak Nong Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-039
18	Viettel Post Phu Yen Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-037
19	Viettel Post Binh Duong Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-048
20	Viettel Post Vung Tau Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-046

21	Viettel Post Binh Phuoc Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-047
22	Viettel Post Long An Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-050
23	Viettel Post Hau Giang Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-058
24	Viettel Post Soc Trang Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-059
25	Viettel Post Tra Vinh Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-054
26	Viettel Post Ben Tre Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-052
27	Viettel Post Tien Giang Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-051
28	Viettel Post Bac Lieu Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-060
29	Viettel Post Kien Giang Branch - Viettel Post Joint Stock Corporation	0104093672-062

409
 TÔN
 ỜNG
 Ỗ PHÁ
 Ỗ CHỈ
 ETT
 PHỔ H

APPENDIX 02

(Assigning tasks to 34 branches to manage and operate production and business in provinces/cities nationwide, issued together with Resolution of the Board of Directors No. 163/NQ-HĐQT Aug 18, 2025 of the Board of Directors of Viettel Post Joint Stock Corporation)

TT	Viettel Post Branch	Scope of management
1	Tuyen Quang	Tuyen Quang Province
2	Lao Cai	Lao Cai Province
3	Thai Nguyen	Thai Nguyen Province
4	Phu Tho	Phu Tho Province
5	Bac Ninh	Bac Ninh Province
6	Hung Yen	Hung Yen Province
7	Hai Phong	Hai Phong City
8	Ninh Binh	Ninh Binh Province
9	Quang Tri	Quang Tri Province
10	Danang	Da Nang City
11	Quang Ngai	Quang Ngai Province
12	Gia Lai	Gia Lai Province
13	Khanh Hoa	Khanh Hoa Province
14	Lam Dong	Lam Dong Province
15	Dak Lak	Dak Lak Province
16	Ho Chi Minh	Ho Chi Minh City
17	Dong Nai	Dong Nai Province
18	Tay Ninh	Tay Ninh Province
19	Can Tho	Can Tho City
20	Vinh Long	Vinh Long Province
21	Dong Thap	Dong Thap Province
22	Ca Mau	Ca Mau Province

23	An Giang	An Giang Province
24	Hanoi	Hanoi City
25	Hue	Hue City
26	Lai Chau	Lai Chau Province
27	Dien Bien	Dien Bien Province
28	Son La	Son La Province
29	Lang Son	Lang Son Province
30	Quang Ninh	Quang Ninh Province
31	Thanh Hoa	Thanh Hoa Province
32	Nghe An	Nghe An Province
33	Ha Tinh	Ha Tinh Province
34	Cao Bang	Cao Bang Province

